

Số: /KH-UBND

Nghĩa An, ngày tháng 2 năm 2020

KẾ HOẠCH
duy trì và nâng cao 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2020
trên địa bàn xã

I. Các căn cứ xây dựng kế hoạch:

Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020

Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Quyết định 250/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh “Ban hành bộ tiêu chí về xã NTM giai đoạn 2017 -2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia lai”;

Quyết định 392/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh “Ban hành hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia lai”.

Quyết định 301/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh Gia lai về việc ban hành bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 – 2020 thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

UBND xã xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2020 trên địa bàn xã với những nội dung cụ thể như sau:

II. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Tiếp tục duy trì các nội dung tiêu chí đã đạt chuẩn và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Phần đầu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Yêu cầu:

- Toàn thể cán bộ, công chức, mặt trận đoàn thể và các thôn, làng nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp tham mưu các nội dung để duy trì và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

- Việc duy trì và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí xây dựng NTM phải thực hiện thường xuyên, liên tục và tổ chức đánh giá hàng tháng.

III. Nội dung thực hiện:

1. Tiêu chí số 1: Quy hoạch

*** Hiện trạng:**

Trên địa bàn xã hiện nay đã được quy hoạch tổng thể theo chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, quy hoạch chi tiết 05 điểm khu dân cư và 01 làng nông thôn mới; đã tổ chức thực hiện cấm mốc quy hoạch một số công trình như: nhà văn hóa thôn làng, nghĩa trang nhân dân trung tâm xã, chợ, trung tâm thể dục thể thao xã, trụ sở UBND xã, nhà văn hóa xã, các trường học trên địa bàn xã.

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Duy trì kết quả thực hiện tiêu chí số 1
- Tuyên truyền các nội dung quy hoạch đã được phê duyệt để các tổ chức, người dân biết và thực hiện theo đúng quy hoạch.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tổ chức quản lý các công trình theo đúng quy hoạch được phê duyệt nhất là quản lý chặt chẽ việc xây dựng nhà ở nông thôn, việc quản lý việc sử dụng đất, quản lý việc quy hoạch các khu dân cư mới, các khu dân cư đã được quy hoạch mở rộng.

- Tiếp tục thực hiện cấm mọc toàn bộ các điểm khu dân cư đã được quy hoạch, chỉ giới xây dựng các tuyến đường xã và một số điểm quy hoạch khác chưa được bố trí nguồn kinh phí để tổ chức cấm mọc quản lý theo đúng quy hoạch (cụ thể trong quý I/2020 tổ chức thực hiện cấm 94 trụ mọc trên địa bàn)

- Xây dựng kế hoạch, sử dụng pa nô, hình ảnh, bản đồ để tuyên truyền nội dung quy hoạch cho các tổ chức, người dân trên địa bàn xã biết và thực hiện.

* Giao công chức địa chính xây dựng: Chủ trì tham mưu nội dung thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí quy hoạch.

2. Tiêu chí số 2: Giao thông

*** Hiện trạng:**

- Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm: 2,956/2,956 m đã được bê tông hóa đạt tỷ lệ 100%.

- Đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm: 11,209/12,71 đạt tỷ lệ 88,19%

- Đường ngõ, xóm sạch không lầy lội vào mùa mưa, đạt tỷ lệ 100%.

- Đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm: 21,757/26,6 đạt tỷ lệ 81,79%.

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Thường xuyên duy tu và sửa chữa các tuyến đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm

- Nâng tỷ lệ đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 90%

- Đường ngõ, xóm sạch không lầy lội vào mùa mưa, tỷ lệ cứng hóa đạt $\geq 70\%$.

- Nâng tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm đạt $\geq 85\%$.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Rà soát các hạng mục công trình đường giao thông nội thôn, nội đồng chưa được đầu tư đưa vào kế hoạch đầu tư thực hiện trong năm 2020 những hạng mục công trình cấp thiết và ưu tiên các công trình đường giao thông theo ý kiến kiến nghị của cử tri. (Cụ thể: thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới 03 công trình đường nội đồng ra khu sản xuất tập trung và chương trình 135 xây dựng đường nội làng Lợk)

- Duy trì việc quản lý và duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông đã được đầu tư. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí sự nghiệp giao thông để kịp thời sửa chữa khắc phục các tuyến đường bị hư hỏng.

* Giao công chức địa chính xây dựng chủ trì tham mưu và phối hợp với các thành viên BQL NTM và trưởng các thôn, làng thực hiện nội dung tiêu chí số 2

3. Tiêu chí số 3: Thủy lợi

*** Thực trạng:**

Hiện nay trên địa bàn xã không có công trình thủy lợi phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Do đó sản xuất nông nghiệp hoàn toàn phụ thuộc vào yếu tố tự nhiên;

Chủ yếu nhân dân sử dụng nước ao hồ, sông, suối để tưới nhưng vẫn đảm bảo tỷ lệ diện tích sản xuất nông nghiệp được tưới, tiêu chủ động đạt trên 80%. Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ như tổ chức bộ máy thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong công tác phòng, chống thiên tai. Hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh, có các thông tin, cảnh báo và ứng phó thiên tai

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Nâng cao tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 85% trở lên.

- Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.

*** Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân nạo vét ao hồ, tích trữ nước, tận dụng các nguồn nước ở các con suối, sông để phục vụ cho việc tưới tiêu các loại cây trồng. Đảm bảo diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động đạt từ 85% trở lên.

- Phối hợp với mặt trận và các ban ngành, đoàn thể xã tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng các biện pháp tưới nước tiết kiệm trên cây trồng.

- Củng cố kiện toàn BCH phòng chống thiên tai của xã và xây dựng kế hoạch, triển khai công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn xã năm 2019 theo Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ. Chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, vật lực, phương tiện đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai.

* Giao công chức Địa chính nông nghiệp chủ trì và phối hợp với Hội nông dân xã tham mưu thực hiện

4. Tiêu chí số 4: Điện

*** Thực trạng:**

- Hiện nay hệ thống lưới điện đã được đầu tư xây dựng tới tất cả các thôn, làng tổng số có 04 trạm hạ thế. Hệ thống điện trên địa bàn xã đảm bảo có điện sử dụng hàng ngày, đủ nguồn năng lượng sử dụng cho các thiết bị sản xuất, sinh hoạt, chiếu sáng trong gia đình. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn từ các nguồn đạt 98,8%

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Các hệ thống điện kéo vào các nhà dân đảm bảo an toàn và đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.

- Nâng tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn từ các nguồn điện đạt trên 99%.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Thực hiện rà soát các khu vực dân cư, nhất là các khu dân cư mới khắc phục tình trạng trụ tạm bằng tre không đảm bảo an toàn, tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân nâng cấp cải tạo hệ thống điện trong gia đình.

- Tiếp tục rà soát các khu vực dân cư để vận động nhân dân lắp hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

* Giao công chức địa chính xây dựng chủ trì và phối hợp với công chức địa chính nông nghiệp, Đoàn thanh niên xã tham mưu thực hiện nội dung tiêu chí số 4.

5. Tiêu chí số 5: Trường học

* **Hiện trạng:** Hiện nay 3/3 trường học trên địa bàn xã đã đạt chuẩn quốc gia.

* **Mục tiêu:**

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng 03 trường học (mẫu giáo, tiểu học Bùi Thị Xuân, THCS Lê Hồng Phong) đã đạt chuẩn quốc gia.

- Thường xuyên duy tu bảo dưỡng các công trình trường học các cấp không để xảy ra tình trạng xuống cấp.

* **Giải pháp thực hiện:**

- Các đơn vị trường học chủ động rà soát hiện trạng các tiêu chí về trường đạt chuẩn quốc gia, tham mưu đề xuất bố trí nguồn kinh phí thực hiện việc nâng cấp các công trình không để xảy ra tình trạng xuống cấp, phát huy tác dụng và nâng cao hiệu quả của các công trình đã được đầu tư.

- Nâng cao chất lượng dạy và học tại các bậc học

* Giao công chức văn hóa thông tin xã phối hợp với hiệu trưởng 3 nhà trường chủ trì tham mưu thực hiện nội dung tiêu chí số 5.

6. Tiêu chí số 6: Cơ sở vật chất văn hóa

* **Thực trạng các Nhà văn hóa – khu thể thao thôn, làng:**

+ *Về Nhà văn hóa các thôn, làng:* Hiện nay 04 nhà văn hóa của 04 thôn, làng đã đạt chuẩn theo quy định. Riêng nhà rộng văn hóa của 02 làng đã được đầu tư nâng cấp đảm bảo phục vụ cho việc sinh hoạt theo phong tục tập quán của bà con nhân dân trong làng.

* *Về Khu thể thao các thôn, làng:* hiện nay các thôn, làng đã có sân tập thể thao đơn giản đảm bảo theo quy định và gắn liền với nhà văn hóa thôn, làng.

* *Về trang thiết bị và dụng cụ thể thao:* Các thiết chế trong các nhà văn hóa cơ bản đảm bảo theo quy định.

* **Giải pháp thực hiện:**

- **Đối với khu thể thao của xã:**

+ Tuyên truyền, vận động nhân dân ở các thôn, làng tham gia và duy trì tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao; tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm văn hóa – thể thao xã và khu thể thao nhà văn hóa thôn, làng.

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi tại trung tâm văn hóa xã.

- **Đối với khu thể thao các nhà văn hóa thôn, làng:** sau khi sát nhập thôn, làng tiếp tục duy trì và phát huy hết công năng ở các nhà văn hóa – khu thể thao đã được đầu tư trước đây; thường xuyên duy trì tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân dịp các ngày lễ trọng đại của đất trong năm 2020.

- Phát động phong trào trồng cây xanh xung quanh khuôn viên, vườn hoa các nhà văn hóa thôn, làng để tạo môi trường xanh – sạch – đẹp.

- Phối hợp với ban chủ nhiệm các thôn, làng kiểm tra, rà soát các thiết chế văn hóa ở thôn, làng còn thiếu hoặc chưa đảm bảo theo quy định tiếp tục đề xuất đầu tư trong năm 2020.

- Giao công chức văn hóa thông tin chủ trì tham mưu UBND xã các nội dung nâng cao chất lượng tiêu chí số 6, phối hợp với Đoàn thanh niên thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thu hút nhân dân tham gia như tổ chức các giải bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, giao lưu văn nghệ, cồng chiêng ..., tổ chức các ngày lễ hội với tinh thần thể thao, phục vụ nhân dân trên địa bàn xã.

7. Tiêu chí số 7: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

* **Hiện trạng:** Hiện nay trên địa bàn xã hoạt động buôn bán tại chợ diễn ra thường xuyên, một số hạng mục như hàng rào, cổng, khu vực tập kết rác đã được đầu tư. Hoạt động buôn bán của các tiểu thương đã cơ bản ổn định đảm bảo.

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Duy trì kết quả thực hiện tiêu chí số 7
- Nâng cao chất lượng hoạt động buôn bán tại khu vực chợ.

*** Giải pháp thực hiện:**

- củng cố Ban quản lý chợ tự quản ổn định việc mua bán lâu dài và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ và môi trường trong khu vực chợ.

- Vận động các hộ kinh doanh buôn bán đầu tư để mở rộng hoạt động kinh doanh dịch vụ thương mại.

* Giao công chức địa chính nông nghiệp chủ trì tham mưu và phối hợp với công chức địa chính xây dựng thực hiện nội dung nâng cao chất lượng tiêu chí số 7.

8. Tiêu chí số 8 – Thông tin và truyền thông

*** Hiện trạng:**

- Hiện nay trên địa bàn xã đã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, đài truyền thanh xã đã đi vào hoạt động đều đặn với tổng số 17 cụm/34 loa được phân bố đều tại các thôn, làng. Xã đã ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành.

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Duy trì các nội dung tiêu chí đã đạt theo Quyết định 250 và 392 của UBND tỉnh bao gồm:

+ Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của điểm bưu chính viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin và chuyển tải thư từ trên địa bàn xã được nhanh chóng và thuận tiện.

+ Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động trang thông tin điện tử thành phần của xã.

+ Tăng cường việc phát các tin bài, thông tin các vấn đề kinh tế - văn hóa xã hội trên địa bàn xã, trên hệ thống loa truyền thanh xã đến các thôn, làng.

- Nâng cao chất lượng tiêu chí số 8, đảm bảo xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, bao gồm:

+ Nâng cao kỹ năng sử dụng máy tính của cán bộ xã đạt 80% số cán bộ, công chức sử dụng máy tính trong công tác quản lý chuyên môn, nghiệp vụ và phải sử dụng thư điện tử công vụ trong giải quyết công việc chuyên môn.

+ Tỷ lệ máy tính/số cán bộ, công chức của xã đạt tối thiểu 80%

*** Giải pháp thực hiện:**

- Duy trì hoạt động của điểm bưu điện văn hóa xã đảm bảo đáp ứng nhu cầu thông tin và chuyển tải thư từ trên địa bàn xã được nhanh chóng và thuận tiện.

- Xây dựng các tin bài, thông tin các vấn đề kinh tế - văn hóa xã hội trên địa bàn xã và phát trên hệ thống loa truyền thanh xã. Mỗi ban, ngành, đoàn thể; mỗi cán

bộ, công chức phụ trách từng lĩnh vực liên quan chủ động liên hệ, cung cấp những nội dung hoạt động (ít nhất 4 thông tin hoạt động/tháng) do mình quản lý để kịp thời cung cấp các thông tin tuyên truyền đến với người dân trên địa bàn xã

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở để người dân dễ hiểu và thu nhận thông tin, như: Thực hiện các Chuyên mục hỏi- đáp về các Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Hôn nhân- gia đình, An toàn giao thông...; thực hiện các cuộc trao đổi phỏng vấn với cán bộ chuyên môn.

- Tăng cường đăng tải các thông tin chỉ đạo của Nhà nước về chính sách, pháp luật, các hoạt động thường xuyên của ban, ngành đoàn thể xã;

- Cử cán bộ, công chức chưa có chứng chỉ tin học tham gia các lớp đào tạo, đảm bảo chỉ tiêu không có cán bộ công chức không biết sử dụng máy tính. Đồng thời, nâng cao kỹ năng sử dụng máy tính của đội ngũ cán bộ công chức xã bằng cách cho bản thân đội ngũ cán bộ công chức tự học, tích lũy kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng sử dụng máy tính, phấn đấu 100% đội ngũ cán bộ công chức sử dụng thành thạo máy tính, sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý điều hành văn bản, sử dụng mail công vụ trong việc giải quyết công việc.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống mạng internet tốc độ cao, đảm bảo tất cả các máy tính đều được kết nối mạng.

- Theo dõi, đôn đốc cán bộ công chức thường xuyên truy cập hệ thống quản lý văn bản điều hành, để thực hiện tốt các nhiệm vụ đồng thời, khai thác tốt phần mềm giao việc để biết tiến độ xử lý công việc của đội ngũ CBCC. Phấn đấu 100% văn bản đến và đi của UBND xã được ký số và xử lý qua hệ thống văn bản quản lý điều hành, không còn tình trạng gửi văn bản giấy.

* Giao công chức văn hóa thông tin xã, công chức văn phòng thống kê xã tham mưu thực hiện nội dung tiêu chí số 8

9. Tiêu chí số 9: Nhà ở dân cư

*** Hiện trạng:**

- Qua khảo sát trên địa bàn hiện có 16 nhà tạm tập trung ở 2 làng đồng bào dân tộc thiểu số vừa mới tách hộ đời sống còn nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ hộ có nhà đạt theo quy định đạt 77,9%.

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Phấn đấu năm 2020 thực hiện việc vận động nhân dân xóa 16 nhà tạm ở 2 làng. Phấn đấu trên địa bàn xã không còn hộ gia đình có nhà tạm, nhà dột nát.

- Nâng tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định $\geq 80\%$.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tiếp tục vận động xóa nhà tạm. Vận động tốt nguồn Quỹ vì Người nghèo, thực hiện công tác xã hội hóa giúp sửa chữa và xóa nhà tạm.

- Thành lập các tổ khảo sát tình hình đời sống, điều kiện kinh tế từng hộ có nhà tạm.

- Hợp với đại diện gia đình để thống nhất phương án triển khai, phân công cán bộ theo dõi, vận động hộ đăng ký xóa nhà tạm; Vận động dòng họ hỗ trợ kinh phí, vật tư, ngày công.

- Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình tích lũy vốn để đầu tư nâng cấp, cải thiện nhà ở đảm bảo theo tiêu chí “3 cứng”. Theo dõi chặt chẽ việc phát sinh các

nhà tạm trên địa bàn, lồng ghép các nguồn lực hỗ trợ nhân dân có kế hoạch tự xóa nhà tạm.

* Giao công chức lao động thương binh xã hội chủ trì tham mưu và phối hợp với công chức địa chính xây dựng, mặt trận và các đoàn thể xã thực hiện nội dung tiêu chí số 9.

10. Tiêu chí số 10: Thu nhập:

* **Hiện trạng:** Hiện nay thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 2019 là 38.014.000 đồng/người/năm

*** Mục tiêu:**

- Phân đầu đến cuối năm 2020 thu nhập bình quân đầu người tăng 1,2 lần so với thời điểm được công nhận xã đạt chuẩn NTM (41 triệu đồng/người/năm)

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tổ chức các mô hình sản xuất thu hút nhân dân tham gia và nâng cao giá trị cây trồng trên một đơn vị diện tích. Ngoài ra UBND xã bố trí cán bộ đi nghiên cứu học tập các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả ở các nơi để áp dụng trên địa bàn, tranh thủ lồng ghép vốn hỗ trợ các mô hình dự án phát triển kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi như quy hoạch phát triển vùng chuyên canh cây rau màu, phát triển thêm cây mắc ca và trồng rừng trên đất dốc. Duy trì và mở rộng quy mô chăn nuôi Bò, heo, để tăng thu nhập. Khuyến khích phát triển mở rộng các dịch vụ trên địa bàn xã.

- Tạo điều kiện và khuyến khích người dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất nâng cao thu nhập.

* Giao công chức địa chính nông nghiệp chủ trì tham mưu và phối hợp với mặt trận, đoàn thể xã tham mưu nội dung thực hiện.

11. Tiêu chí số 11: Hộ nghèo

*** Hiện trạng:**

- Theo kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019 (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 – 2020*) toàn xã có 1.032 hộ với 4.129 khẩu; hộ nghèo có 61 hộ chiếm tỷ lệ: 5,91 % (*10 hộ thuộc diện Bảo trợ xã hội theo nông thôn mới tỷ lệ hộ nghèo còn 4,84%*);

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm 2020: 7 hộ, tương ứng giảm 0,68%. Tổng số hộ nghèo cuối năm 2020 còn: 54 hộ, chiếm tỷ lệ 5,23%.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tạo điều kiện để các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện, được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, không để tái nghèo.

- Thực hiện khảo sát, lập danh sách hộ đăng ký thoát nghèo, hộ mới thoát nghèo nắm rõ tình hình đời sống, tâm tư nguyện vọng của hộ để có biện pháp hỗ trợ nhằm thoát nghèo bền vững.

- Tập trung các nguồn vốn hỗ trợ cho các hộ thuộc diện thoát nghèo để phát triển kinh tế, đặc biệt đối với các hộ ít đất sản xuất, khuyến khích các hộ kết hợp giữa trồng trọt và chăn nuôi, cải tạo vườn trồng cỏ nuôi bò, nuôi dê kết hợp nuôi heo, nuôi gà và trồng rau để cải thiện cuộc sống, tăng thêm thu nhập ổn định.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào

dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững, đặc biệt là thay đổi nhận thức của người đồng bào dân tộc thiểu số ở 2 làng để biết cách sản xuất, chi tiêu tích lũy, đầu tư phát triển kinh tế.

- Xây dựng kế hoạch và có lộ trình giảm nghèo, nâng cao mức sống cho các hộ thoát nghèo. Tiếp tục thực hiện việc phân công phụ trách giúp đỡ các hộ thoát nghèo hàng năm. Phát huy hiệu quả của các tổ phụ trách khu dân cư ở 2 làng.

* Giao công chức lao động thương binh và xã hội chủ trì tham mưu và phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể xã tham mưu nội dung thực hiện.

12. Tiêu chí số 12: Lao động có việc làm

*** Hiện trạng:**

Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động là 93,82% (2.613/2.785 lao động).

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Hạn chế thấp nhất tình trạng thất nghiệp trong dân. Phấn đấu trên 95% người dân trong độ tuổi lao động có khả năng lao động có việc làm.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, phối hợp mở các lớp đào tạo nghề ngắn hạn như sửa máy cày công suất nhỏ, kỹ thuật cắt may căn bản, tạo nguồn kiến thức ban đầu cho các đối tượng trong độ tuổi lao động để tìm việc và tự tạo việc làm.

- Hướng dẫn HTX thành lập bộ phận giới thiệu việc làm, thành lập tổ lao động trong người Bahnar.

- Phối hợp với BCH Đoàn thanh niên vận động thanh niên tham gia sàn giao dịch và giới thiệu việc làm tại Tỉnh Gia lai.

- Vận động lao động đi xuất khẩu lao động tại các thị trường như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Ả-rập xê-út, Đài Loan.

* Giao công chức lao động thương binh xã hội chủ trì tham mưu và phối hợp với mặt trận, các đoàn thể xã tham mưu nội dung thực hiện

13. Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất

*** Hiện trạng:**

- Trên địa bàn xã đã thành lập 01 hợp tác xã, tuy nhiên hiện nay hoạt động của HTX vẫn còn hạn chế.

- Việc liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị còn thấp, chủ yếu là các hợp đồng liên kết tiêu thụ nông sản về cây mía. Các loại cây trồng khác sản xuất vẫn còn mang tính chất manh mún, chưa liên kết.

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Nâng cao chất lượng quản lý và hoạt động của hợp tác xã dịch vụ Tổng hợp Nghĩa An theo đúng quy định của luật HTX năm 2012.

- Phát triển mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo hiệu quả, bền vững.

- Phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa gắn với chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn. Xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ, an toàn, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất.

- Thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp đối với một số cây trồng, vật nuôi chủ lực của xã có khả năng áp dụng cơ giới hóa như cây mía, cây rau màu.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Liên kết với các nhà máy, hợp tác xã thực hiện mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực (cây mía, mỳ, cà phê, rau màu...) trong sản xuất nông nghiệp. Đảm bảo duy trì thời gian thực hiện hợp đồng ổn định từ 02 năm trở lên.

- Xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực của xã gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực của xã gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

- Phối hợp với Hội nông dân xã xây dựng 01 mô hình sản xuất rau theo hướng an toàn và ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm trong sản xuất.

- Vận động nhân dân tiếp tục thực hiện xây dựng cánh đồng lớn về sản xuất cây mỳ tại làng Kua để thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất.

* Giao công chức địa chính nông nghiệp chủ trì tham mưu nội dung thực hiện

14. Tiêu chí số 14: Giáo dục và đào tạo

*** Hiện trạng:**

- Xã được công nhận đạt chuẩn cấp giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức độ 2.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (*phổ thông, bổ túc, trung cấp*) đạt: 82,5% (227/275 HS)

- Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo đạt: 26,15% (660/2.523 LĐ)

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Duy trì đạt chuẩn cấp giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3; Phần đầu đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học (*phổ thông, bổ túc, trung cấp*) đạt $\geq 85\%$

- Tỷ lệ lao động có việc làm đã qua đào tạo đạt $\geq 65\%$.

- Phần đầu 100% số lao động nông thôn trong độ tuổi lao động thường trú ở địa phương có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách làm ăn phù hợp.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Duy trì công tác phổ cập giáo dục cấp tiểu học và nâng cao chất lượng phổ cập THCS, hàng năm làm tốt công tác điều tra phổ cập.

- Phát huy vai trò của Trung tâm học tập cộng đồng trong mở lớp đào tạo nghề ngắn hạn, các lớp tập huấn để đào tạo các ngành nghề: xây dựng, chăn nuôi, trồng trọt... và chuyển giao KHKT trong trồng trọt – chăn nuôi.

- Phối hợp với mặt trận và các đoàn thể xã tổ chức các buổi tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của nhà nước cho 100% số lao động nông thôn trong độ tuổi lao động thường trú tại địa phương.

* Giao hiệu trưởng 03 nhà trường chủ trì tham mưu nội dung thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 14 (*lĩnh vực giáo dục*) và công chức lao động thương binh xã hội tham mưu nội dung thực hiện tiêu chí số 14 (*lĩnh vực đào tạo*)

15. Tiêu chí số 15: Y tế

*** Hiện trạng:**

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 84% (3.468/4.129 người)
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) đạt 18,96% (73/385 trẻ).

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Nâng cao chất lượng hoạt động của trạm y tế xã
- Phấn đấu nâng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt $\geq 85\%$
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) $\leq 16\%$.
- Thường xuyên duy tu bảo dưỡng các công trình trạm y tế, không để xảy ra tình trạng xuống cấp.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, nhân viên cán bộ trạm y tế xã thường xuyên tự nghiên cứu, trau dồi, học tập bồi dưỡng kiến thức để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch phát triển chỉ tiêu bảo hiểm y tế, tích cực tuyên truyền các chính sách, quyền lợi của người dân khi tham gia bảo hiểm y tế thông qua trang thông tin điện tử của xã, phát trên hệ thống loa truyền thanh của xã, qua các buổi tuyên truyền pháp luật nhằm vận động người dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện duy trì đạt trên 85%.

* Giao trưởng trạm y tế xã chủ trì tham mưu nội dung duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của trạm y tế xã và tiêu chí: *Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi.*

* Công chức lao động thương binh xã hội chủ trì tham mưu và phối hợp với mặt trận, các đoàn thể tham mưu thực hiện nội dung tiêu chí: *Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế.*

16. Tiêu chí số 16: Văn hóa

* **Hiện trạng:** Hiện nay trên địa bàn xã 07 thôn, làng đã được công nhận thôn, làng đạt chuẩn văn hóa. Sau khi sáp nhập còn lại 04 thôn, làng

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Duy trì và nâng cao chất lượng các thôn, làng đạt chuẩn văn hóa theo quy định

*** Giải pháp thực hiện:**

- Phát huy hiệu quả của Ban chỉ đạo phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” xã Nghĩa An; xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung chỉ tiêu về xây dựng gia đình văn hóa, thôn, làng văn hóa năm 2020

- Duy trì và nâng cao chất lượng 4/4 thôn, làng đạt chuẩn về văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/ 9/ 2018 Quy định về xét tặng Danh hiệu “*Gia đình văn hóa*”; “*Thôn văn hóa*”; “*Làng văn hóa*”; “*Ấp văn hóa*”; “*Bản văn hóa*”; “*Tổ dân phố văn hóa*” và công văn số 848/VHCS-NSVH ngày 30/11/2018

của Cục Văn hóa Cơ Sở về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 122/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

* Giao công chức văn hóa thông tin chủ trì tham mưu và phối hợp với UBNDTTQVN xã, trưởng các thôn, làng thực hiện nội dung thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí số 16.

17. Tiêu chí số 17: Môi trường:

*** Mục tiêu thực hiện:**

- Duy trì kết quả thực hiện các nội dung tiêu chí theo quyết định 250 và 392 của UBND tỉnh. Phần đầu nâng cao các nội dung tiêu chí theo quyết định 301 của UBND tỉnh.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Vận động nhân dân cải thiện nguồn nước sinh hoạt đảm bảo hợp vệ sinh. Chú trọng sử dụng các nguồn nước sạch trong sinh hoạt.

- Rà soát các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn, hướng dẫn các hộ thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường. Hàng quý tổ chức kiểm tra đánh giá việc am kết thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Duy trì và thực hiện phương án thu gom rác thải trên địa bàn các thôn, làng; quản lý việc thu gom xử lý rác thải tại bãi đổ rác thải.

- Phối hợp với các thôn, làng thực hiện việc tuyên truyền vận động nhân dân thu gom bao bì chai lọ thuốc BTVT theo đúng quy định tại Thông tư 05. Đề xuất xây dựng các bể chứa để thu gom bao bì chai lọ thuốc BTVT tại các khu sản xuất tập trung.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã tổ chức các buổi phát động nhân dân giữ gìn vệ sinh đường làng ngõ xóm, phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh, cải tạo vườn nhà, xây dựng hàng rào công ngõ xanh, sạch, đẹp nhân các ngày lễ về môi trường.

- Tiếp tục thực hiện quản lý việc mai táng theo quy chế quản lý nghĩa trang đã được thông qua và theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tuyên truyền vận động các hộ chăn nuôi đảm bảo môi trường và phòng chống dịch bệnh, xây dựng chuồng trại có hệ thống thu gom rác thải và nước thải không để chảy tràn trên mặt đất, xây dựng hầm Biogas, ứng dụng công nghệ đệm lót sinh hoạt trong chăn nuôi để đảm bảo môi trường. Nâng tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường đạt trên 75% trở lên.

- Tổ chức hướng dẫn các thôn, làng thực hiện đúng các nội dung bảo vệ môi trường quy định trong hương ước, quy ước đối với từng khu dân cư.

- Tổ chức tuyên truyền vận động các hộ gia đình cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt và đảm bảo 3 sạch: sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ đạt trên 85%

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát các hộ trồng trọt và chăn nuôi nhỏ lẻ trên địa bàn xã, tuyên truyền, vận động và hướng dẫn các hộ ký cam kết thực hiện các điều kiện đảm bảo về an toàn thực phẩm.

* Giao công chức địa chính nông nghiệp chủ trì tham mưu và phối hợp với công chức địa chính xây dựng, công chức văn hóa thông tin, mặt trận và các đoàn thể xã tham mưu thực hiện nội dung duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí 17

18. Tiêu chí số 18: Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

*** Hiện trạng:**

- Đội ngũ cán bộ, công chức xã cơ bản đạt chuẩn theo quy định nông thôn mới.

- Năm 2019 Đảng bộ chính quyền xã được công nhận đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ. Mặt trận và các đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh.

*** Mục tiêu:**

- Phần đầu Đảng bộ chính quyền xã năm 2020 đạt tiêu chuẩn ”trong sạch, vững mạnh”. Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã được đánh giá đạt loại cao nhất.

- Duy trì xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định trong năm 2020.

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

- 100% cán bộ, công chức xã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và nâng cao đạo đức công vụ trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo kịp thời và đúng quy định.

- Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- 4/4 thôn, làng có hương ước và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước cộng đồng.

*** Giải pháp thực hiện:**

- Cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể xã xây dựng kế hoạch phân đấu năm 2020 Đảng bộ, chính quyền xã đạt trong sạch, vững mạnh; các tổ chức chính trị xã hội đạt trong sạch vững mạnh.

- Thường xuyên củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở xã và thôn, làng (*Giao công chức văn phòng thống kê và mặt trận các đoàn thể xã chủ trì tham mưu nội dung thực hiện*).

- Rà soát các tiêu chí quy định tại quyết định 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của thủ tướng chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để xây dựng kế hoạch xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

- Tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ, công chức xã tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị. Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu tiêu chí xây dựng NTM (*Giao công chức văn phòng thống kê chủ trì tham mưu nội dung thực hiện*).

- Tạo điều kiện cho 100% phụ nữ nghèo, phụ nữ dân tộc thiểu số có nhu cầu vay vốn được vay vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức khác (*Giao Hội liên hiệp phụ nữ xã chủ trì phối hợp với cán bộ dân tộc - tôn giáo, công chức lao động thương binh xã hội xã tham mưu thực hiện*).

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền giảm dần tình trạng tảo hôn, phần đầu không có tình trạng tảo hôn, cưỡng ép hôn nhân xảy ra trên địa bàn xã (*Giao công chức tư pháp hộ tịch chủ trì phối hợp với mặt trận và các đoàn thể xã tham mưu nội dung kế hoạch thực hiện*).

- Thường xuyên tuyên truyền phổ biến Luật bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; Phần đầu mỗi tháng có ít nhất 02 chuyên mục tuyên truyền về bình

đẳng giới trên hệ thống loa truyền thanh của xã. Có kế hoạch bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và đời sống xã hội (*Giao cán bộ đài truyền thanh xã phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ xã và công chức lao động thương binh xã tham mưu nội dung thực hiện*).

- Duy trì mô hình địa chỉ tin cậy cho các nạn nhân bị bạo lực giới và bạo lực gia đình tại cộng đồng.

- Quán triệt đội ngũ cán bộ, công chức xã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và đổi mới lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, năng lực thực thi công vụ và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, chuyên sâu và nêu cao tinh thần trách nhiệm.

- Giao công chức văn phòng thống kê chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đảm bảo các thủ tục hành chính đúng quy định gây phiền hà, khó khăn trong khi giải quyết công việc cho tổ chức, công dân, trước mắt tập trung vào các lĩnh vực: đất đai, xây dựng nhà ở tư nhân, tư pháp, hộ tịch. Thường xuyên rà soát, công khai kịp thời, đầy đủ, minh bạch các TTHC gắn với công tác phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, triển khai đến các thôn, làng và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Giao công chức Tư pháp hộ tịch chủ trì phối hợp với các thôn, làng tham mưu điều chỉnh bổ sung xây dựng hương ước, quy ước của các thôn, làng, tổ chức lấy ý kiến nhân dân ở các thôn, làng và triển khai thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước cộng đồng.

19. Tiêu chí số 19: Quốc phòng và an ninh

*** Hiện trạng:**

- Về Quốc phòng: Lực lượng dân quân được xây dựng vững mạnh và hoàn thành các chỉ tiêu về quốc phòng.

- Về an ninh: xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên.

*** Mục tiêu:**

- Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Duy trì xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên:

*** Giải pháp thực hiện:**

a. Về quốc phòng:

- Về lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương bao gồm:

+ Tham mưu Đảng ủy xã xây dựng và ban hành Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng quân sự địa phương năm 2020.

+ Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai công tác quốc phòng quân sự và tổ chức hội nghị triển khai công tác quốc phòng quân sự năm 2020.

+ Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu cấp trên giao về tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh theo thẩm quyền (*đối tượng 4, thanh niên, tuyên truyền phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh toàn dân*)

- Về xây dựng ban chỉ huy quân sự và dân quân tự vệ:

+ Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ huy quân sự xã. Tạo điều kiện cho cán bộ BCH tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ về quân sự để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của ngành.

+ Bố trí, sắp xếp nơi làm việc của Ban chỉ huy quân sự xã đảm bảo đủ về số lượng phòng, máy móc trang thiết bị làm việc. Đảm bảo chế độ phụ cấp và đãi ngộ theo quy định.

+ Nâng cao tỷ lệ Đảng viên trong lực lượng dân quân nòng cốt, phấn đấu đạt từ 18% trở lên, hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng viên mới trong dân quân theo quy định hàng năm.

+ Nâng cao chất lượng đảng viên trong lực lượng thôn đội trưởng, tiểu đội trưởng dân quân thường trực, Trung đội trưởng dân quân cơ động.

- Về xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp"

+ Tổ chức biên chế đơn vị dân quân tự vệ và trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ theo quy định

+ Tổ chức giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự cho các đối tượng dân quân nòng cốt theo quy định tại Thông tư 02/2016/TT-BQP ngày 8/01/2016 của Bộ quốc phòng và quy định BCHQS tỉnh.

+ Phấn đấu kết nạp 25-30% dân quân mới trong tổng số lực lượng dân quân và trao quyết định công nhận dân quân nòng cốt đã hoàn thành nghĩa vụ đưa vào đăng ký quản lý dân quân rộng rãi

* Giao Trưởng Ban chỉ huy quân sự xã chủ trì tham mưu các nội dung thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí 19.1.

*** Về an ninh:**

+ Giao Ban công an xã tham mưu Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết, tham mưu BND xã xây dựng kế hoạch về công tác đảm bảo an ninh trật tự và triển khai, thực hiện hiệu quả duy trì ổn định, bền vững an ninh trật tự trên địa bàn xã.

+ Ban công an xã xây dựng kế hoạch về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tổ chức xây dựng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự ở các thôn, làng

+ Kịp thời giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại tố cáo ngay từ cơ sở không để xảy ra khiếu kiện đông người kéo dài, vượt cấp trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội.

+ Ban công an xã tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát địa bàn bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông. Tăng cường công tác phòng ngừa, không để xảy ra trọng án, các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn xã.

+ Xây dựng Lực lượng công an xã được xây dựng, củng cố trong sạch, vững mạnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ công an. Phấn đấu lực lượng công an xã năm 2020 đạt danh hiệu "đơn vị tiến tiến" trở lên, không có cá nhân bị kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo trở lên.

* Giao Ban công an xã chủ trì tham mưu các nội dung thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí 19.2.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Đề nghị Đảng ủy xã:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo đối với việc duy trì và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể chính trị xã xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện duy trì và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới.

2. Đề nghị Mặt trận và các đoàn thể:

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới bằng những nội dung cụ thể, đạt hiệu quả cụ thể. *Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”.* Đồng thời xây dựng kế hoạch và phát động thực hiện tốt các phong trào thi của các cấp Hội trong xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì tổ chức thực hiện một số hạng mục công việc cụ thể như sau:

+ **Hội LHPN:** Chủ trì tổ chức thực hiện phong trào xây dựng vườn rau gia đình tại 2 làng, con đường hoa.

+ **Đoàn TN:** Chủ trì tổ chức thực hiện phong trào xây dựng hàng rào xanh, cây xanh tại 2 làng; Phát động các phong trào vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, phối hợp với Hội LHPN xã xây dựng cảnh quan các tuyến đường sáng, xanh, sạch đẹp

+ **Hội nông dân:** Chủ trì thực hiện phong trào trồng cây ăn trái cải tạo vườn tạp, xây dựng chuồng trại chăn nuôi đảm bảo tiêu chuẩn hợp vệ sinh tại 2 làng và các thôn., Phối hợp tham mưu các mô hình sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất

+ **UBMTTQVN xã:** Chủ trì tổ chức thực hiện phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; xây dựng gia đình văn hóa, thay đổi nếp nghĩ cách làm trong làng đồng bào DTTS, phong trào chung sức chung lòng xây dựng nông thôn mới.

+ **Hội CCB xã:** phụ trách thực hiện phong trào tự quản về an ninh trật tự

+ **Công đoàn xã:** Chủ trì tổ chức thực hiện chương trình giúp dân làm nhà vệ sinh; hàng rào, vườn hoa tại trụ sở cơ quan, nhà văn hóa xã, nhà văn hóa 2 làng

+ **BCH quân sự xã:** Phụ trách huy động lực lượng hỗ trợ xóa nhà tạm, làm nhà vệ si nh tại 2 làng và một số hạng mục công việc trong xây dựng làng nông thôn mới khác.

+ **Ban công an xã:** Phụ trách công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, trong việc mua bán tại chợ, đảm bảo hành lang ATGT dọc trục đường 669, các tuyến đường trên địa bàn các thôn; không để lấn chiếm hàng lang đường giao thông; đầu đổ máy móc phương tiện, xây dựng công trình vi phạm hành lang, tổ chức mua bán không đúng phạm vi hành lang ATGT, không đúng pháp luật quy định.

3. Đối với Ban quản lý CT. MTQG xã:

- Phân công các thành viên BQL phụ trách các tiêu chí chủ động xây dựng kế hoạch, căn cứ nội dung quyết định 301 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn quy định nội dung thực hiện từng tiêu chí tham mưu đề xuất các giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng tiêu chí mình phụ trách tham mưu.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương các giải pháp thực hiện tốt các nội dung tiêu chí theo kế hoạch.

4. Công chức Địa chính nông nghiệp: là đầu mối giúp Chủ tịch UBND xã, BQL CT NTM xã tham mưu, đề xuất các nội dung thực hiện kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng. Đồng thời thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

5. Đối với trưởng các thôn, làng:

- Thực hiện việc rà soát nội dung 19 tiêu chí trên địa bàn thôn, làng mình quản lý, đề xuất các nội dung cần thực hiện nâng cao.

- Phối hợp với ban công tác mặt trận và các chi hội thôn, làng tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là kế hoạch thực hiện duy trì và nâng cao 19 tiêu chí nông thôn mới năm 2020 trên địa bàn xã Nghĩa An./.

Nơi nhận:

- Văn phòng ĐPNMTM huyện;
- TT Đảng ủy; HĐND, UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã
- 03 đơn vị trường học
- Trạm y tế xã
- Trưởng các thôn, làng
- Lưu VP, CBNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Thạch